

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Kính gửi: Các đơn vị tham gia chào dự toán

Hiện nay, PVPower NT2 đang lập kế hoạch mua sắm thiết bị phân tích DR6000 và vật tư hóa phục vụ sản xuất cho nhà máy điện Nhơn Trạch 2 năm 2026 với danh mục và đặc tính kỹ thuật đính kèm.

PVPower NT2 kính mời các Quý Công ty quan tâm gửi báo giá và các tài liệu kỹ thuật, thông tin về hàng hóa (nhà sản xuất, xuất xứ, chứng từ cung cấp đính kèm hàng hóa ...) và thời gian giao hàng cụ thể của hàng hóa mà Quý Công ty chào trong bản báo giá cho PVPower NT2 theo thông tin như sau:

- Hình thức gửi báo giá: gửi trực tiếp, gửi qua đường bưu điện hoặc bằng fax/ Email;
- Thông tin tiếp nhận báo giá: Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2 - Ấp 3, xã Đại Phước, tỉnh Đồng Nai; Điện thoại: 0251 2225899; Fax : 0251 2225897; Email: vanthu@pvnt2.com.vn
- Thời gian tiếp nhận báo giá: trước 15h00 ngày 11/09/2026.

Trân trọng.

Đồng Nai, ngày 04 tháng 09 năm 2026

PVPOWER NT2

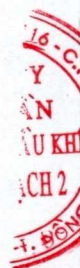


PHÓ GIÁM ĐỐC
Nguyễn Trung Thu

Danh mục vật tư và đặc tính, thông số kỹ thuật

STT	Tên vật tư	Mô tả hàng hóa (Ký mã hiệu, nhãn mác sản phẩm, Thông số kỹ thuật, Nhà sản xuất tham chiếu/ tương đương ⁽¹⁾ ...)	Đơn vị	Số lượng	Xuất xứ
1	Máy quang phổ tử ngoại khả kiến phân tích chỉ số trong hơi, nước lò, nước khử khoáng và nước thải DR6000	- Model: DR6000 - NSX tham chiếu: Hach, USA - Mã đặt hàng (P/N): LPV441.99.00002 - 250 chương trình cài sẵn & 200 chương trình tùy chỉnh cho người dùng - Phương pháp đo: độ truyền quang (%), độ hấp thụ (Abs), nồng độ © - Nguồn đèn: Tungsten và Deuterium - Dải bước sóng: 190 - 1100nm - Độ chính xác bước sóng: ± 1 nm - Độ lặp lại bước sóng: < 0.1 nm - Độ phân giải bước sóng: 0.1 nm - Hiệu chuẩn bước sóng: tự động - Có chức năng Link2SC kết nối trực tuyến với Silica, Phosphate, Amoni analyzer - Chức năng RFID (tùy chọn) - Barcode giúp tự động nhận diện mã test kit, số lot, expiry date (TNT hoặc TNTplus) - Tự động thực hiện 10 lần đo / mẫu (TNTplus) & loại trừ giá trị nhiễu, tính trung bình các kết quả còn lại, gia tăng độ tin cậy phép đo. - Màn hình cảm ứng màu TFT 7" - Lưu trữ 5000 điểm dữ liệu - Nhiệt độ môi trường vận hành: 10 đến 40°C, 80% độ ẩm tương đối. - Cổng giao diện: 3 cổng USB, 1 cổng Ethernet - Buồng để mẫu dùng được cho nhiều loại cuvet khác nhau (1 cm, 5 cm, 1", 13 mm, 16 mm...) - Chuẩn bảo vệ vỏ máy: IP20 - Nguồn điện: 110-240 VAC; 50/60 Hz - Kích thước: 215 x 500 x 460mm - Cài đặt, cấu hình, đào tạo và chuyển giao công nghệ.	Bộ	1	
2	Điện cực đo pH Ultra IntelliCAL PHC28101	PHC28101, cấp 1m Nhà SX tham chiếu: Hach	Cái	1	

STT	Tên vật tư	Mô tả hàng hóa (Ký mã hiệu, nhãn mác sản phẩm, Thông số kỹ thuật, Nhà sản xuất tham chiếu/ tương đương ⁽¹⁾ ...)	Đơn vị	Số lượng	Xuất xứ
3	Máy đo độ dẫn điện - Cond 3310	WTW ProfiLine Cond 3310, Cond 3310 SET 4 by WTW part # 2CA204 (cell LR325/01 including flow-through vessel) Nhà SX tham chiếu: WTW	Cái	1	
4	Bộ sạc pin AA/AAA	Model: CHVCM4 Nhà SX tham chiếu: Energizer	Bộ	1	
5	Tủ lạnh bảo quản hoá chất	Model: HYC-130GD Kiểu tủ: đặt bàn, cửa kính Dung tích: 130 lít Dải nhiệt độ hoạt động: 2oC - 8 oC Công suất tiêu thụ: 180W Nhà SX tham chiếu: Haier Biomedical	Cái	1	
6	Bình định mức thủy tinh 1 Lít	1000 ml Nhà SX tham chiếu: Duran	Cái	3	
7	Tỉ trọng kế 0.90 - 0.95	0.90 - 0.95 Nhà SX tham chiếu: Alla	Cái	1	
8	Chai nhựa lấy mẫu cổ rộng	Nhựa HDPE, 250 mL, màu trắng đục, có chia vạch, ONELAB Nhà SX tham chiếu: Nhựa thuận Phát	chai	10	
9	Dụng cụ vệ sinh, cọ rửa ống nhựa nhỏ	Dài 1.5m, chất liệu thép không gỉ, đầu cọ 5mm-8mm Nhà SX tham chiếu: Viet Healthy	Cái	3	
10	Kính chống hóa chất	Mã sản phẩm: 1623AF Nhà SX tham chiếu: 3M	Cái	5	
11	Điện cực đo pH	pH sensor PH8ERP-05-TN-N-E*A Nhà SX tham chiếu: Yokogama	Cái	2	
12	Quạt thông gió nối ống phi 300	HDP-315, 220v/50Hz, 320W, 2900 m3/h, 2600 V/phút Nhà SX tham chiếu: Nefa	Cái	3	
13	Dụng cụ lấy mẫu nước thủ công	Model: 5354-0100 + 5355-0450 dài 4.5m, 3 khớp nối Nhà SX tham chiếu: Buerkle	Cái	1	
14	Vợt vớt rác vệ sinh hồ	Model: CE101 Chất liệu: nhựa, lưới polyester Kích thước: 40 cm x 45 cm Nhà SX tham chiếu: Emaux	Cái	1	
15	Sào nhôm vệ sinh hồ bơi	Dài 7m, vật liệu: nhôm Nhà SX tham chiếu: Minder	Cái	1	
16	Bơm phun sương	AT-305S, 220V/50 Hz, 13W, 2950 r/min Nhà SX tham chiếu: Atman	Cái	2	
17	Điện cực pH	A-87.120.200 Nhà SX tham chiếu: Swan	Cái	1	



STT	Tên vật tư	Mô tả hàng hóa (Ký mã hiệu, nhãn mác sản phẩm, Thông số kỹ thuật, Nhà sản xuất tham chiếu/ tương đương ⁽¹⁾ ...)	Đơn vị	Số lượng	Xuất xứ
18	Lưới inox	Vật liệu: Inox 304 Đường kính lưới: Mesh 40 (0.4 mm) sợi lưới 0,25 mm Khổ rộng 0.5m Nhà SX tham chiếu: 2G	m	3	
19	Bộ theo dõi Clo online	A-87.531.100 Nhà SX tham chiếu: Swan	Cái	1	
20	Cartrical sensor cartridge for AN-ISE sc	LZY694 Nhà SX tham chiếu: Hach	Cái	2	
21	Black gasket	LZY713 Nhà SX tham chiếu: Hach	Cái	1	
22	Cartridge screw set	LZY715 Nhà SX tham chiếu: Hach	Cái	1	
23	Salt bridge, PEEK, Kynar (PVDF) outer junction, with Viton O-rings	SB-P1SV Nhà SX tham chiếu: Hach	Cái	2	
24	Đầu dò đo pH	DPD1P1 Nhà SX tham chiếu: Hach	Cái	1	
25	Set of safetyprofile 5mm for UVAS (5 pieces)	LZX117, bộ 5 cái Nhà SX tham chiếu: Hach	Bộ	1	
26	O-ring through-flow unit	LZX428; 70 x 5mm (2.76 x 0.2 inch) Nhà SX tham chiếu: Hach	Cái	2	
27	Bộ gạt nước thiết bị đo COD	LZX736 Nhà SX tham chiếu: Hach	Bộ	1	
28	Trục gạt nước (wiper shaft)	LZX700 Nhà SX tham chiếu: Hach	Cái	1	
29	Set of spare parts for split wiper	LZX504 Nhà SX tham chiếu: Hach	Bộ	1	
30	Bộ seal thiết bị đo COD	LZX572 Nhà SX tham chiếu: Hach	Bộ	1	
31	Seal set	LZY261 Nhà SX tham chiếu: Hach	Bộ	1	
32	Đầu dò đo COD UVAS plus sc mm	LXV418.00.50002 Nhà SX tham chiếu: Hach	Bộ	1	
33	Replacement wiper blades, silicon	LZX050, bộ 5 cái Nhà SX tham chiếu: Hach	Bộ	1	
34	Bộ gioăng phốt chặn nước (Set of seals)	LZX421 Nhà SX tham chiếu: Hach	Bộ	1	
35	Gói hút ẩm nội bộ (Desiccant)	LZX302 Nhà SX tham chiếu: Hach	gói	1	
36	Wiper, complete (cụm tay cần gạt)	LZX223 Nhà SX tham chiếu: Hach	Bộ	1	
37	Printer ribbon	28T7030 Nhà SX tham chiếu: Tamson	Cái	2	

STT	Tên vật tư	Mô tả hàng hóa (Ký mã hiệu, nhãn mác sản phẩm, Thông số kỹ thuật, Nhà sản xuất tham chiếu/ tương đương ⁽¹⁾ ...)	Đơn vị	Số lượng	Xuất xứ
38	Printer paper cho máy đo độ nhớt TV2000 AKV	28T7035 Nhà SX tham chiếu: Tamson	cuộn	1	
39	Dispensing Tube FEP, 70 cm	51108070 Nhà SX tham chiếu: Mettler Toledo	Cái	1	
40	Suction Tube FEP, 83 cm	51108079 Nhà SX tham chiếu: Mettler Toledo	Cái	1	
41	Bộ đai ốc và vòng đệm nhựa 1/4"-28G	51108356 (bộ gồm 5 đai ốc fittings và 5 vòng đệm ferrules) Nhà SX tham chiếu: Mettler Toledo	Bộ	1	
42	Propeller stirrer 96 mm for Compact Stirrer, bộ 3 cái	P/N: 51109177 Nhà SX tham chiếu: Mettler Toledo	Bộ	1	

Nhà sản xuất/tương đương⁽¹⁾: Nhà sản xuất (để tham chiếu), nhà thầu có thể chào nhà sản xuất khác tương đương. ⁽¹⁾tương đương là tương đương về đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng, tiêu chuẩn công nghệ, đảm bảo hoạt động tốt phù hợp với các thiết bị, hệ thống hiện hữu Nhà máy điện Nhơn Trạch 2.

